

| UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH<br>TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH                                                                   |                   |                                |                                |                         |                    |                          | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |                                      |                                   |                                   |                                             |                                                    |                                                                           |                                                            |                    |                   |                                 |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------|-------------------|---------------------------------|
| BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 4/2025<br>(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC) |                   |                                |                                |                         |                    |                          |                                                                   |                                      |                                   |                                   |                                             |                                                    |                                                                           |                                                            |                    |                   |                                 |
| STT                                                                                                                                                  | Họ Và tên         | ĐƠN VỊ                         | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải nộp<br>tháng 10/2025                                 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>11/2025 | Số thuế phải nộp<br>tháng 12/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>4/2025 | Số thuế đã tạm<br>khấu trừ trong<br>Q4/2025 | TTTN<br>Q4/2025 theo NQ<br>27/2025/<br>HĐND - Nhận | Truy thu TTTT<br>quý 3/2025 NQ<br>27/2025/<br>HĐND do điều<br>chỉnh hệ số | Trừ thuế<br>TNCN quý<br>4/2025 vào tiền<br>TTTN<br>Q4/2025 | Số thuế chênh lệch |                   | Tiền vào tài khoản<br>ngân hàng |
|                                                                                                                                                      |                   |                                |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                                                   |                                      |                                   |                                   |                                             |                                                    |                                                                           |                                                            | Phải nộp<br>thêm   | Được thoái<br>trả |                                 |
| 270                                                                                                                                                  | Trần Thanh Phương | Phòng Cơ sở vật chất - Dịch vụ | 58.730.000                     | 33.000.000              | 26.400.000         | 1.755.356                | 25.942                                                            | -                                    | -                                 | 25.942                            | -                                           | 8.555.556                                          | -                                                                         | 25.942                                                     | -                  | -                 | 8.529.614                       |
| TỔNG CỘNG                                                                                                                                            |                   |                                | 58.730.000                     | 33.000.000              | 26.400.000         | 1.755.356                | 25.942                                                            | -                                    | -                                 | 25.942                            | -                                           | 8.555.556                                          | -                                                                         | 25.942                                                     | -                  | -                 | 8.529.614                       |

Q. HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Tp.HCM ngày 24 tháng 01 năm 2026  
NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm